

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 596/2017/HSPT

Ngày: 21/11/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Anh Kiệt

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Văn Liệt

2. Ông Nguyễn Trung Ngôn

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 561/2017/HSPT ngày 12/10/2017 đối với bị cáo Trần Tuấn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 93/2017/HSST ngày 06/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Tuấn T; sinh năm: 1994, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 35K Bình Đông, Phường 14, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: biết đọc và viết chữ; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị Bạch T; Tiền án: Ngày 14/11/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: không có; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 con sinh năm 2014; bị bắt tạm giam từ ngày 12/4/2017 (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận X và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận X thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/4/2017 Trần Tuấn T điều khiển xe máy biển số 59L2-220.45 lưu thông trên đường Châu Văn L khi dừng đèn đỏ thấy trong túi áo của bà Nguyễn Thị Phương Ngân có một điện thoại Samsung Galaxy S6 Edge+, bị cáo nhanh chóng áp sát phía sau giật điện thoại của bà Ngân rồi tăng ga bỏ chạy, sau đó bị bắt giữ cùng tang vật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2017/HSST ngày 06/09/2017 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Tuấn T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/04/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, quyền kháng cáo và án phí.

Ngày 18/9/2017 bị cáo làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2017/HSST ngày 06/09/2017 của Tòa án nhân dân Quận X, thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt bị cáo Trần Tuấn T về tội “Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/9/2017 bị cáo Trần Tuấn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, nghĩ cần chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Bị cáo Trần Tuấn T có hành vi dùng xe gắn máy nhanh chóng áp sát bà Nguyễn Thị Phương Ngân giật một điện thoại Samsung Galaxy S6 Edge+ trị giá 4.000.000 đồng thì bị bắt quả tang. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 04 năm 6 tháng tù là có phần nghiêm khắc chưa xem xét toàn diện về hậu quả vụ án cũng như nhân thân bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm cũng như quá trình điều tra bị cáo đều thành khẩn khai báo thể hiện ăn năn hối cải, mong muốn được giảm nhẹ hình phạt để sớm tái hòa nhập xã hội chăm sóc cha mẹ và con nhỏ sinh năm 2014. Về tình tiết này, cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Xét tài sản của người bị hại đã được thu hồi nên hậu quả của vụ án đã được hạn chế nên Hội đồng xét xử giảm cho bị cáo một mức hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lý do trên, Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tuấn T. Sửa bản án sơ thẩm. Tuyên bố bị cáo **Trần Tuấn T** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Trần Tuấn T** 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/04/2017.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận X; (1)
- Chi cục THA Quận X; (1)
- TAND Quận X; (2)
- Công an Quận X; (1)
- Trại giam, bị cáo; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Anh Kiệt